TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày 20/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hồ Thị Tuyết
Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thủy
Ông Hoàng Xuân Nhật

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Nhật Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Tính - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn V** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 01/01/1994; Tại: TU, Lai Châu;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản NA, xã MK, huyện TU, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Lò Văn P, sinh năm 1972 con bà Hoàng Thị T, sinh năm 1973. Gia đình bị cáo có 02 chị em ruột. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ: La Thị T2, sinh năm 1994, con: 02 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2023 đến ngày 20/02/2023 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Đường cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lò Văn V, sinh ngày 01/01/1994, trú tại bản NA, xã MK, huyện TU, tỉnh Lai Châu, Vương khai bản thân là người nghiện chất ma túy. Trong tháng 12/2022, Vương quen biết một người đàn ông không rõ lai lịch và lưu số thuê bao "0364.786.734" của người đàn ông trong danh bạ điện thoại. Khoảng 12 giờ ngày 14/02/2023, Vương gọi điện thoại cho người đàn ông nhờ mua hộ ma túy, người này đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Vương gặp người đàn ông tại bản

Trung Tâm, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường. Sau đó, Vương đi xe mô tô cùng người đàn ông đến bản Thác Cạn, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường. Khi đến nơi, Vương đưa cho người đàn ông số tiền 1.500.000 đồng để mua ma túy. Người đàn ông nhận tiền rồi đi khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho Vương 01 gói Heroine (*gói bằng mảnh nilon màu xanh*). Vương nhận gói Heroine cất giấu trong lòng bàn tay trái rồi cùng người đàn ông đi về. Hồi 13 giờ 45 phút ngày 14/02/2023, Lò Văn V đi đến bản Máy Đường, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", vật chứng thu giữ của Vương là 01 gói Heroine và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo (Vương sử dụng để liên lạc trao đổi mua ma túy). Khi bắt Vương, người đàn ông đi cùng điều khiển xe mô tô bỏ chạy thoát, lực lượng Công an không bắt giữ được.

Tại bản Kết luận giám định số 188/KL-KTHS ngày 14/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *gói chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn V có khối lượng 3,25 gam.*

Tại bản Kết luận giám định số 189/KL-KTHS ngày 17/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *01 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSTĐ, ngày 25/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường truy tố bị cáo Lò Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tam Đường giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn V từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2023. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong được làm bằng phong bì công văn do Công an tỉnh Lai Châu phát hành dán kín các mép. Mặt trước bì niêm phong ghi: Vật chứng còn lại sau khi cân của Lò Văn V: SN – 1994 hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 14/02/2023. Khối lượng còn lại 2,49 gam"; Một sim điện thoại, trên sim có dãy số: 89840 48000 07675 1397. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, ốp lưng màu vàng, số IMEI1: 868574065302850. Bị cáo Lò Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn V không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Lò Văn V xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Lò Văn V đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Hồi 13 giờ 45 phút ngày 14/02/2023, tại bản Máy Đường, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, Lò Văn V đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 3,25 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sơ để khẳng định hành vi của bị cáo Lò Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 0,76 gam (*Không phẩy bảy mươi sáu gam)* heroine thu giữ của bị cáo Lò Văn V đã gửi đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với một phong bì niêm phong được làm bằng phong bì công văn do Công an tỉnh Lai Châu phát hành dán kín các mép. Mặt trước bì niêm phong ghi: Vật chứng còn lại sau khi cân của Lò Văn V: SN – 1994 hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 14/02/2023. Khối lượng còn lại 2,49 gam"; Một sim điện thoại, trên sim có dãy số: 89840 48000 07675 1397 là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, ốp lưng màu vàng, số IMEI1: 868574065302850 là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Lò Văn V khai gọi điện thoại cho một người đàn ông thông qua số thuê bao điện thoại 0364.786.734 nhờ mua hộ Heroine. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Trung tâm Viettel huyện Tam Đường xác định chủ sở hữu số thuê bao điện thoại 0364.786.734 là chị Vàng Thị Téo, sinh năm 1974, trú tại bản Co Sản, xã Nậm Hăn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Lấy lời khai chị Téo khai không dùng và không biết ai sử dụng số thuê bao điện thoại 0364.786.734. Quá trình điều tra, Vương khai không biết lai lịch của người đàn ông mua hộ Heroine và không nhớ biển kiểm soát, đặc điểm chiếc xe mô tô người đàn ông sử dụng. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về án phí:

Theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lò Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn V 03 *(Ba)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong được làm bằng phong bì công văn do Công an tỉnh Lai Châu phát hành dán kín các mép. Mặt trước bì niêm phong ghi: Vật chứng còn lại sau khi cân của Lò Văn V: SN – 1994 hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 14/02/2023. Khối lượng còn lại 2,49 gam"; Một sim điện thoại, trên sim có dãy số: 89840 48000 07675 1397

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, ốp lưng màu vàng, số IMEI1: 868574065302850.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 50 phút ngày 25/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đường với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường).

4. Về án phí: Bị cáo Lò Văn V phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Chi Cục THADS huyện Tam Đường;
- Công an huyện Tam Đường (CQĐT; Cơ quan THAHS; Nhà tạm giữ)
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hồ Thị Tuyết

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên HĐXX **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên HĐXX **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên HĐXX **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên HĐXX **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Chi Cục THADS huyện Tam Đường;
- Công an huyện Tam Đường;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hồ Thị Tuyết